

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”
trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 27/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2018 - 2020” trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL cho thanh thiếu niên; đề cao trách nhiệm tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật của thanh thiếu niên.

- Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện; bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương; phân công rõ trách nhiệm của từng chủ thể; không trùng lặp, chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực của địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

1.1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2018.
- Kết quả, sản phẩm: Văn bản hướng dẫn được ban hành.

1.2. Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm về công tác PBGDPL cho thanh thiếu niên:

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- b) Cơ quan phối hợp: Cơ quan Nội vụ, Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Công an, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Cả năm.
- d) Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả, các tài liệu liên quan.

1.3. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL cho thanh

thiếu niên năm 2018:

- a) *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện
- b) *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- c) *Thời gian thực hiện:* Quý IV/2018.
- d) *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo.

2. Thông tin, phổ biến pháp luật; phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật, kết quả, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài:

- *Cơ quan chủ trì:* Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Gia Lai.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Chuyên mục/phóng sự/chương trình/tin/bài được đăng tải hoặc phát sóng.

3. Phối hợp với Bộ Tư pháp, các cơ quan ở Trung ương triển khai các hoạt động PBGDPL, tăng cường tiếp cận pháp luật cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh (triển khai các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật; tổ chức các chương trình/hoạt động tình nguyện, miễn phí PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho thanh thiếu niên tại cơ sở...):

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn Gia Lai.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Khi Trung ương ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi/hội thi/Chương trình.
- *Kết quả, sản phẩm:* Cuộc thi/Hội thi/Chương trình được tổ chức trên địa bàn tỉnh.

4. Biên soạn, cung cấp miễn phí các tài liệu về PBGDPL cho thanh, thiếu niên trong phạm vi, chức năng quản lý nhà nước:

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn Gia Lai, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Tài liệu PBGDPL được phát hành.

5. Phối hợp với các cơ quan ở Trung ương tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại trao đổi, góp ý dự thảo chính sách, pháp luật để huy động, phát huy trí tuệ của thanh thiếu niên tham gia ngay từ khâu hoạch định chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh thiếu niên:

- a) *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn Gia Lai.
- b) *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Khi các cơ quan ở Trung ương ban hành Kế hoạch.

d) *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản, tham luận, báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý, thảo luận.

6. Lồng ghép tổ chức các lớp/hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh thiếu niên thuộc phạm vi, trách nhiệm của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh:

a) *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Tỉnh đoàn Gia Lai.

b) *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

d) *Kết quả, sản phẩm*: Kế hoạch mở các lớp/hội nghị tập huấn, báo cáo kết quả thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện:

1.1. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở Tư pháp đã được phân công tại Kế hoạch này.

1.2. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh trên cơ sở nhiệm vụ đã được phân công tại Kế hoạch này chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo trách nhiệm và phạm vi quản lý. Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

1.3. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trong năm 2018 trên địa bàn cấp huyện phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu của công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên ở địa phương; gắn với thực hiện nhiệm vụ thống kê chỉ tiêu “*Tỷ lệ thanh niên được tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật*” theo Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam; bố trí, đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện Đề án tại địa phương, đảm kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chú trọng những mô hình, cách làm hay, hiệu quả, sáng tạo, phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh thiếu niên trên địa bàn quản lý.

Phòng Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch này trên địa bàn huyện.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí hàng năm để thực hiện Đề án tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên

tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đối với một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

3.1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo Kế hoạch này định kỳ 06 tháng và báo cáo hàng năm về Sở Tư pháp trong Báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL 06 tháng (**trước ngày 16/6**), một năm (**trước ngày 18/11**) của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

3.2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp gửi bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để có biện pháp giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành